

**Bản án số: 13/2021/HSST**  
**Ngày: 27/01/2021**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

***Thành phần hội đồng xét xử gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Quý Sửu

***Các hội thẩm nhân dân:*** 1. Ông Trần Tuấn Hường  
2. Ông Phạm Lành

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2021/HSST ngày 08/01/2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Vũ Văn B; sinh ngày: 16/11/1969; nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Không; con ông Vũ Văn Th (đã chết) và bà Dương Thị S; có vợ là Phạm Thị H; có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên Quyết định khởi tố bị can đối với Vũ Văn B về tội “Hiếp dâm” quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên trong một vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

***\*Bị hại:*** Ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1957; có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 15, phường Tr, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

***\*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1985, có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 15, phường Tr, TP Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 23/9/2020, Vũ Văn B đi bộ một mình đến nhà bà Nguyễn Thị H, thuộc tổ 10, phường C, thành phố Thái Nguyên, thấy cổng nhà không khoá, tại góc sân phía gần cổng dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Future Neo, biển kiểm soát 20L4-1942, màu sơn đen đỏ, đang cắm chìa khoá ở xe. B quan sát thấy không có người trông coi nên đã dắt chiếc xe mô tô trên ra khỏi nhà, đến đầu ngõ thì nổ máy và điều khiển xe đi về nhà. Sau đó B điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Văn Kh sinh năm 1980 ở tổ 5, phường C, thành phố Thái Nguyên, dựng xe ở lề đường trước cửa nhà, rồi vào nhà mượn anh Kh 01 chiếc kim tháo và vít biển số xe bên lề đường cạnh nhà anh Kh và mang chiếc xe mô tô trên về nhà cất giấu.

Chiếc xe mô tô B trộm cắp xác định là xe của ông Nguyễn Khắc T, sinh năm 1957 ở tổ 15, phường Tr, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mượn của anh Nguyễn Khắc H, sinh năm 1985 ở tổ 15, phường Tr, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên làm phương tiện đi lại. Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã thu hồi chiếc xe trả cho anh H quản lý, sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 239/HĐĐGTS ngày 29/9/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, số loại: Future Neo, màu sơn đỏ đen, số khung: Y-000269, số máy: C35E-0128182, không gắn biển kiểm soát, đã qua sử dụng, giá trị 4.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn B đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSTPTN ngày 06/01/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Vũ Văn B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận T bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 05/CT-VKSTPTN ngày 06/01/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn B phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Văn B từ 12 tháng đến 18 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*Về thủ tục tố tụng:*

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn B không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 08 giờ 10 phút, ngày 23/9/2020, tại tổ 10, phường C, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Văn B đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA Future Neo, màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 20L4-1942, trị giá 4.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

*Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

[4] Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

*Về hình phạt đối với bị cáo:*

[5] Cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[8] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Vũ Văn B 12( mười hai) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành bản án.

2. Trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Vũ Văn B pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

### **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**